

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình và các biểu mẫu liên quan đến bảo vệ luận án cấp Trường
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP.HCM

Căn cứ Quyết định số 118/2000/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi tổ chức của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, tách Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Qui chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ đề xuất của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy trình và các biểu mẫu liên quan đến bảo vệ luận án tiến sĩ cấp Trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành và áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2012.

Điều 3. Phòng Đào tạo, Khoa/Viện quản ngành đào tạo trình độ tiến sĩ, các nghiên cứu sinh và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo);
- Khoa/Viện quản ngành;
- NCS các khóa;
- Lưu: VT, SĐH (2b).



QUY ĐỊNH

Quy trình và biểu mẫu liên quan đến bảo vệ luận án cấp Trường
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2464/QĐ-ĐHSPKT ngày 26/10/2015 của
Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với tất cả nghiên cứu sinh (NCS) đang tham gia học tập và nghiên cứu tại trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM (ĐH SPKT Tp.HCM).

Chương II QUY ĐỊNH VỀ BẢO VỆ LUẬN ÁN CẤP TRƯỜNG

Điều 2. Điều kiện để nghiên cứu sinh được đề nghị bảo vệ luận án:

a) Đã hoàn thành trong thời gian quy định luận án, chương trình học tập và các yêu cầu quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20 và 22 của Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Qui chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Qui chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là TT 10/2009).

b) Luận án đáp ứng các yêu cầu quy định tại Điều 20 và Điều 30 của TT 10/2009 và quy định của Nhà Trường. Khuyến khích nghiên cứu sinh viết và bảo vệ luận án bằng tiếng Anh.

c) NCS đã chỉnh sửa hoàn thiện luận án theo Nghị quyết của Hội đồng đánh giá cấp cơ sở (tại phiên họp cuối cùng Hội đồng bỏ phiếu tán thành).

d) NCS hiện không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

e) Hoàn thành học phí theo đúng Quy định của Trường.

Điều 3. Hồ sơ đề nghị cho nghiên cứu sinh bảo vệ luận án cấp trường

1. Trên cơ sở ý kiến kết luận của Hội đồng đánh giá luận án cấp cơ sở, NCS hoàn thiện hồ sơ gửi Hiệu trưởng (nộp qua phòng Đào tạo) đề nghị cho NCS bảo vệ luận án cấp trường.

2. Hồ sơ đề nghị bảo vệ luận án của nghiên cứu sinh:

a) Biên bản chi tiết nội dung thảo luận tại các phiên họp đánh giá luận án cấp cơ sở, có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng và Thư ký;

b) Bản giải trình các điểm đã bổ sung và sửa chữa của nghiên cứu sinh sau mỗi phiên họp của Hội đồng cấp cơ sở, có chữ ký xác nhận và đồng ý của Chủ tịch Hội

đồng, hai người phản biện luận án, những thành viên có ý kiến đề nghị bổ sung sửa chữa và Trưởng đơn vị chuyên môn;

- c) Hai bản nhận xét của hai người phản biện luận án;
- d) Danh sách các đơn vị và cá nhân được gửi tóm tắt luận án;
- d) Bản sao hợp lệ bằng tốt nghiệp đại học, bằng thạc sĩ (nếu có);
- e) Bản sao hợp lệ bảng điểm các học phần của chương trình đào tạo thạc sĩ, các học phần bổ sung (nếu có), các học phần của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, các chuyên đề tiến sĩ, điểm tiểu luận tổng quan và chứng chỉ ngoại ngữ của nghiên cứu sinh;
- g) Bản sao quyết định công nhận nghiên cứu sinh và quyết định về những thay đổi trong quá trình đào tạo (nếu có);
- h) Văn bản đồng ý của các đồng tác giả (nếu có công trình đồng tác giả);
- i) Bản giải trình các điểm đã bổ sung và sửa chữa của nghiên cứu sinh theo ý kiến của các phản biện độc lập có chữ ký xác nhận và đồng ý người hướng dẫn và Trưởng đơn vị chuyên môn;
- k) Bản kê khai danh mục và sao chụp những bài báo, công trình công bố liên quan đến đề tài luận án của nghiên cứu sinh (8 bản);
- l) Luận án và tóm tắt luận án đã được bổ sung, sửa chữa trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các phản biện độc lập (8 bản);
- m) Trang thông tin về những đóng góp mới về mặt học thuật, lý luận của luận án (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) đã được bổ sung, sửa chữa trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các phản biện độc lập. Nội dung gồm: tên luận án; tên chuyên ngành và mã số; tên nghiên cứu sinh và khoá đào tạo; chức danh khoa học, học vị, tên người hướng dẫn; tên cơ sở đào tạo; nội dung ngắn gọn những đóng góp mới về mặt học thuật, lý luận, những luận điểm mới rút ra được từ kết quả nghiên cứu, khảo sát của luận án; chữ ký và họ tên của nghiên cứu sinh (8 bản).
- n) Gửi file PDF toàn văn luận án, tóm tắt luận án (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) và trang thông tin những đóng góp mới về mặt học thuật, lý luận, luận điểm mới về khoa học và thực tiễn của luận án (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) vào địa chỉ email: sdh@hcmute.edu.vn.
- j) Đơn đăng ký bảo vệ luận án cấp trường.
- o) Các mục a, c, d, e, g do Phòng Đào tạo chuẩn bị, các mục còn lại NCS sẽ chuẩn bị và gửi cho Phòng Đào tạo.

Điều 4. Các biểu mẫu liên quan đến Hội đồng cấp Trường.

Các mẫu đơn, mẫu xác nhận, mẫu phiếu nhận xét/đánh giá liên quan đến mở hội đồng đánh giá cấp Trường được ban hành kèm theo Phục lục này:

1. Bản nhận xét của giảng viên phản biện (BM04-ĐT-BVCT);
2. Bản nhận xét của các thành viên hội đồng (BM05-ĐT-BVCT);



3. Phiếu đánh giá kết quả bảo vệ luận án cấp Trường - Dành cho tại phiên họp (BM06-ĐT-BVCT);
4. Phiếu câu hỏi cho người tham gia (BM07-ĐT-BVCT);
5. Biên bản phiên họp đánh giá luận án cấp Trường (BM08-ĐT-BVCT);
6. Phiếu biểu quyết thông qua luận án (BM09-ĐT-BVCT)
7. Nghị quyết của Hội đồng (BM10-ĐT-BVCT);

Điều 5. Chuẩn bị họp Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường

1. Nhiệm vụ của nghiên cứu sinh

Sau khi có Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Trường và ngày bảo vệ, nghiên cứu sinh hoàn thành các nội dung sau:

a) NCS gửi Luận án, tóm tắt luận án cho Thư viện Trường và đảm bảo được trưng bày ở phòng đọc của thư viện Trường ít nhất 30 ngày trước ngày bảo vệ (có xác nhận của Thư viện);

b) NCS hoàn thành việc công khai thời gian, địa điểm bảo vệ luận án, tên đề tài luận án của nghiên cứu sinh trên báo Sài Gòn Giải Phóng hoặc báo Nhân Dân, trước ngày bảo vệ ít nhất 10 ngày để những người quan tâm có thời gian tìm hiểu luận án và tham dự phiên bảo vệ (trừ các luận án bảo vệ mật) (có xác nhận của cơ quan báo đài);

c) Gửi cho Phòng Đào tạo 50 quyển tóm tắt luận án đã được bổ sung, sửa chữa trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các phản biện độc lập để gửi đến các nhà khoa, các tổ chức khoa học theo danh sách đã được Hội đồng bảo vệ cấp cơ sở thông qua.

2. Nhiệm vụ của Phòng Đào tạo

a) Chuyển Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ cấp Trường, Thư mời phản biện/nhận xét luận án kèm mẫu bản nhận xét luận án, quyển luận án và tập công trình khoa học đã công bố của nghiên cứu sinh và trang thông tin về những đóng góp mới về mặt học thuật, lý luận của luận án (bằng tiếng Việt và tiếng Anh) tới 3 người phản biện luận án và các thành viên Hội đồng;

b) Chuyển thư mời nhận xét kèm theo quyển tóm tắt luận án và mẫu bản nhận xét tóm tắt luận án đến tổ chức và cá nhân có trong danh sách đã được Hiệu trưởng duyệt;

c) Công khai thông tin về luận án, tóm tắt luận án (Tiếng Việt và Tiếng Anh) và bản tóm tắt những đóng góp mới của luận án trên website của Trường (sdh.hcmute.edu.vn) và gửi đến địa chỉ duatin@moet.edu.vn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Tổng hợp nội dung các bản nhận xét luận án (trừ bản nhận xét của các phản biện) và tóm tắt luận án của các nhà khoa học.

đ) Các hồ sơ cho Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường họp do Phòng Đào tạo chuẩn bị. Nghiên cứu sinh không được tham gia vào quá trình chuẩn bị và tổ chức đánh giá luận án.



Điều 6. Tổ chức bảo vệ luận án

1. Luận án phải được tổ chức bảo vệ công khai. Những đề tài liên quan tới bí mật quốc gia được tổ chức bảo vệ theo quy định tại Điều 39 của TT 10/2009.

Việc bảo vệ luận án phải mang tính chất trao đổi học thuật, phải bảo đảm tính nguyên tắc và nêu cao đạo đức khoa học, qua đó tác giả luận án thể hiện trình độ và sự hiểu biết sâu rộng về lĩnh vực chuyên môn của mình trước những thành viên trong Hội đồng và những người quan tâm.

2. Sau khi nhận đủ 07 bản nhận xét luận án của các thành viên Hội đồng và tối thiểu 15 bản nhận xét quyền tóm tắt luận án của các tổ chức và cá nhân, Hội đồng đánh giá luận án cấp trường sẽ tiến hành họp.

Hội đồng không tổ chức họp để đánh giá luận án nếu xảy ra một trong những trường hợp sau đây:

- a) Vắng mặt chủ tịch hội đồng;
- b) Vắng mặt thư ký hội đồng;
- c) Vắng mặt người phản biện có ý kiến không tán thành luận án;
- d) Vắng mặt từ hai thành viên hội đồng trở lên;
- đ) Nghiên cứu sinh đang bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- e) Không đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 36 của TT 10/2009.
- g) Có hai nhận xét của thành viên Hội đồng không tán thành luận án. Trường hợp này luận án được xem là không đạt yêu cầu, không cần phải tổ chức bảo vệ luận án

Điều 7. Bảo vệ lại luận án

1. Nếu luận án không được Hội đồng đánh giá luận án cấp trường thông qua thì nghiên cứu sinh được phép sửa chữa luận án và đề nghị bảo vệ lần thứ hai muộn nhất trước 24 tháng kể từ ngày bảo vệ lần thứ nhất nhưng vẫn đảm bảo thời gian tối đa cho phép trình luận án để bảo vệ tại mục 7. Điều 23 của TT 10/2009.

2. Thành phần Hội đồng đánh giá luận án như Hội đồng đánh giá luận án lần thứ nhất. Nếu có thành viên vắng mặt, Hiệu trưởng bổ sung thành viên khác thay thế.

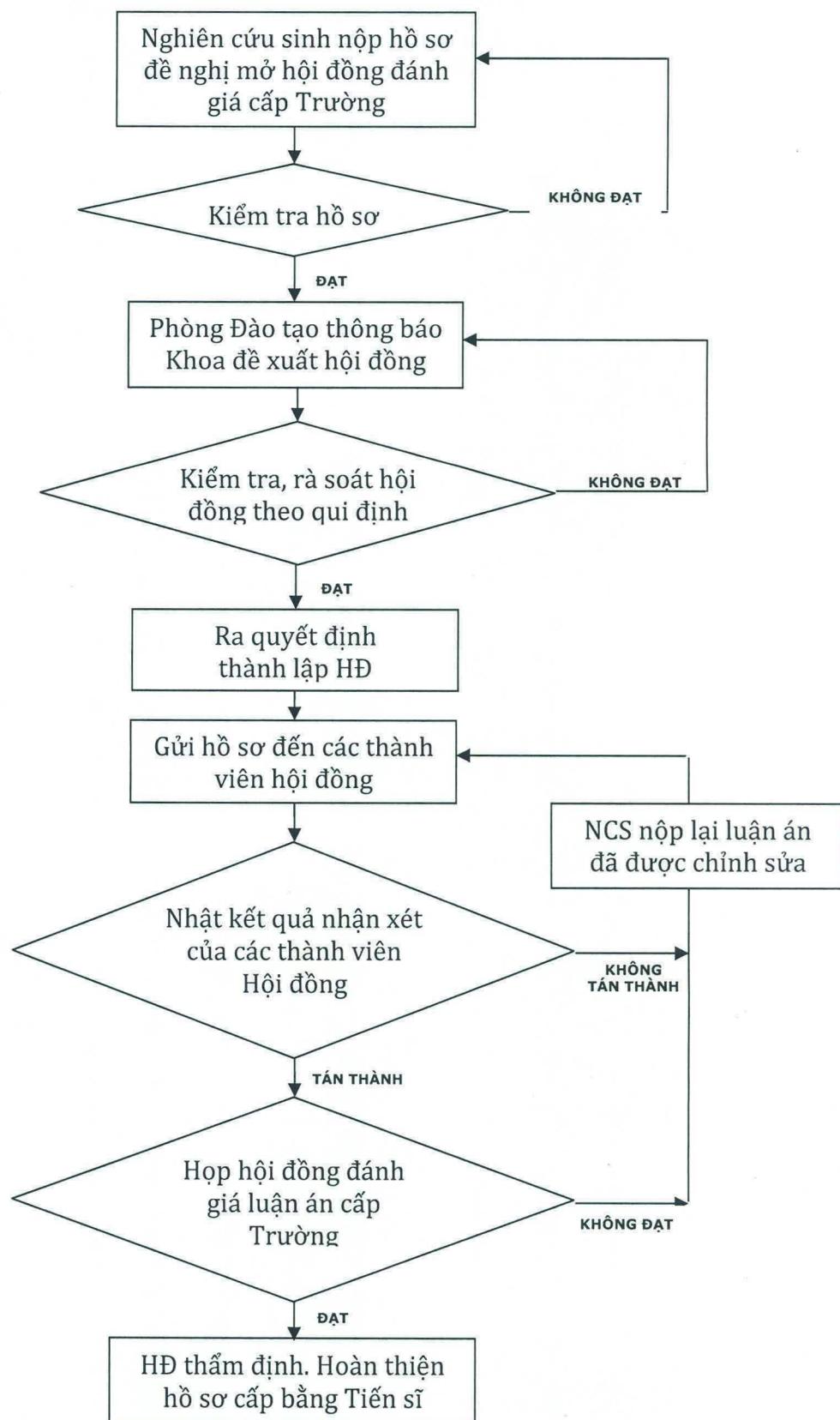
- 3. Không tổ chức bảo vệ luận án lần thứ ba.
- 4. Quá thời hạn 24 tháng kể ngày bảo vệ lần thứ nhất, luận án không được đưa ra bảo vệ.
- 5. Quy định chi tiết thủ tục và trình tự tổ chức cho nghiên cứu sinh bảo vệ lại luận án giống như bảo vệ lần đầu.



Chương III

QUI TRÌNH BẢO VỆ LUẬN ÁN CẤP TRƯỜNG

Điều 8. Quy trình đánh giá luận án cấp Trường



Điều 9. Trình tự buổi đánh giá luận án cấp Trường

1. Hội đồng họp phiên trù bị kiểm tra các điều kiện tổ chức phiên họp hội đồng đánh giá luận án cấp Trường, chỉ cho NCS bảo vệ khi các thành viên hội đồng thống nhất.

2. Trưởng Phòng Đào tạo tuyên bố lý do, công bố quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp Trường của Hiệu trưởng, sau đó chuyển quyền điều hành buổi bảo vệ cho Chủ tịch Hội đồng.

3. Chủ tịch Hội đồng công bố danh sách thành viên Hội đồng có mặt, các điều kiện chuẩn bị cho buổi bảo vệ và công bố chương trình làm việc.

4. Nghiên cứu sinh trình bày nội dung luận án (lưu ý: không được đọc bản tóm tắt luận án), thời gian trình bày không quá 30 phút.

5. Ba cán bộ phản biện lần lượt đọc bản nhận xét luận án.

6. Thư ký Hội đồng đọc bản tổng hợp nội dung các bản nhận xét luận án (Chủ tịch, Thư ký, Ủy viên) và tóm tắt luận án của các nhà khoa học.

7. Thành viên Hội đồng và những người tham dự đặt câu hỏi hoặc góp ý về những kết quả đã đạt được, những điểm mới của luận án, những vấn đề chưa giải quyết được và những điểm cần bổ sung hoặc sửa chữa.

8. NCS giải trình về các ý kiến nhận xét quyền tóm tắt luận án, trả lời các câu hỏi được nêu ra và các ý kiến trao đổi.

9. Khi không còn vấn đề tranh luận hoặc các vấn đề đã được làm rõ, Hội đồng họp riêng:

- Hội đồng bầu ban kiểm phiếu gồm 1 Trưởng ban, 1 Thư ký và 1 Ủy viên sau đó tiến hành bỏ phiếu đánh giá luận án. Luận án được đánh giá bằng hình thức bỏ phiếu kín. Các thành viên Hội đồng chỉ được bỏ phiếu tán thành hoặc không tán thành. Phiếu trắng được coi là phiếu không tán thành. Luận án đạt yêu cầu khi có 6/7 hoặc 5/6 thành viên Hội đồng có mặt bỏ phiếu tán thành.

- Hội đồng thảo luận để thông qua Quyết nghị, trong đó ghi rõ (BM10-ĐT-BVCT):

a) Kết quả bỏ phiếu đánh giá luận án của Hội đồng;

b) Những kết luận khoa học cơ bản, những điểm mới, đóng góp mới của luận án;

c) Cơ sở khoa học, độ tin cậy của những luận điểm và những kết luận nêu trong luận án;

d) Ý nghĩa về lý luận, thực tiễn và những đề nghị sử dụng các kết quả nghiên cứu của luận án;

đ) Những thiếu sót về nội dung và hình thức của luận án;

e) Mức độ đáp ứng các yêu cầu của luận án;

g) Những điểm cần bổ sung, sửa chữa (nếu có) trước khi nộp luận án cho Thư viện Quốc gia Việt Nam;



h) Kiến nghị của Hội đồng về việc công nhận trình độ và cấp bằng tiến sĩ cho nghiên cứu sinh.

10. Nghị quyết của Hội đồng phải được các thành viên Hội đồng nhất trí thông qua bằng biểu quyết công khai. Chủ tịch Hội đồng công bố Quyết nghị của Hội đồng. (BM10-ĐT-BVCT)

Chương IV THẨM ĐỊNH LUẬN ÁN

Điều 10. Thẩm định hồ sơ quá trình đào tạo và chất lượng luận án

1. Vào tuần cuối của các tháng chẵn trong năm, Nhà Trường gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo danh sách NCS bảo vệ luận án trong 2 tháng trước đó, kèm theo hồ sơ của từng NCS bao gồm:

- a) Bản sao quyết định thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp cơ sở và Hội đồng đánh giá luận án cấp trường;
- b) Bản sao biên bản và nghị quyết của tất cả các phiên họp của các Hội đồng đánh giá luận án;
- c) Bản sao nhận xét của các phản biện độc lập;
- d) Trang thông tin những đóng góp mới về mặt học thuật, lý luận của luận án bằng tiếng Việt và tiếng Anh;
- đ) Tóm tắt luận án.

2. Việc thẩm định hồ sơ quá trình đào tạo, nội dung và chất lượng luận án được Bộ Giáo dục & Đào tạo thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Thẩm định ngẫu nhiên: rút xác suất trong số hồ sơ luận án đã bảo vệ theo báo cáo của Nhà trường để thẩm định;
- b) Khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo về hồ sơ quá trình đào tạo, nội dung và chất lượng luận án.

3. Số lượng hồ sơ, luận án được thẩm định không ít hơn 30% số luận án bảo vệ trong năm của Nhà trường. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát báo cáo và có văn bản thông báo cho Nhà trường các trường hợp cần thẩm định và nội dung cần thẩm định của mỗi trường hợp.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Nghiên cứu sinh và các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ vào qui định này để thực hiện. 

